

Bản án số: 123/2022/HS-ST

Ngày 28/10/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hương Giang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Thế Dũng và bà Lý Thúy Hà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Diệu Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Ông Trần Hà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 111/2022/TLST- HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2022/QĐXXST- HS ngày 17/10/2022, đối với bị cáo:

**LÊ P;** sinh ngày 05/8/1971 tại thành phố Tuyên Quang

Cư trú tại: Tổ dân phố 12, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Hữu S và bà Phạm Thị T, mẹ kế: Nguyễn Thị M; có vợ là Hoàng Thị H và có 02 con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 01/6/2021 Công an phường T, thành phố Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 001404/QĐ-XPHC, xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền (số tiền 750.000đồng).

- Nhân thân:

+ Ngày 04/10/1996 Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang), tỉnh Tuyên Quang xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 65/ST-HS);

+ Ngày 03/7/2012 Phòng PC45 Công an tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 162/QĐ-XPHC xử phạt về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền (số tiền 1.500.000đồng);

+ Ngày 25/9/2013 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối Cao xử phạt 08 năm tù về tội Cướp tài sản (Bản án số 576/2013/HSPT).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2022, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

#### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 19/6/2022, Lê P thuê xe ôm đi từ bến xe khách thành phố Tuyên Quang đến khu vực gần chùa A thuộc phường H, thành phố Tuyên Quang để tìm mua ma túy (Heroine) về sử dụng. Đến nơi, P xuống xe, đi bộ vào trong ngõ gần chùa A, gặp một người đàn ông không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể (theo P khai tên là T1), P mua của người đàn ông này 01 gói Heroine với số tiền 160.000đồng. Sau khi mua được ma túy, P ngồi ven đường chia gói ma túy vừa mua được thành 02 gói nhỏ (01 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, 01 gói được gói bằng tờ tiền mệnh giá 1000đồng). Sau đó P cất 01 gói được gói bằng giấy màu vàng vào túi quần bên trái, 01 gói được gói bằng tờ tiền mệnh giá 1000đồng vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi xe ôm đến khu vực tổ dân phố 3, phường T, thành phố Tuyên Quang tìm chỗ vắng người để sử dụng thì bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang bắt quả tang hồi 16 giờ 00 phút cùng ngày. Tổ công tác tiến hành niêm phong 02 gói ma túy trên và xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể P, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể (theo P khai, P đã sử dụng ma túy ngày 18/6/2022, nguồn gốc ma túy mua của người đàn ông tên T1 ở khu vực chùa A).

Tại Kết luận giám định số: 737/KL-KTHS ngày 23/6/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Lê P) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,133g (*Không thấy một ba ba gam*).

Tại bản Cáo trạng số 119/CT-VKSTP ngày 03 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Lê P về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phân tranh tụng tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê P về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 05 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/6/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, trên các mép dán có chữ ký của bị cáo Lê P, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa 0,083 gam Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định);

*Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 10/10/2022.*

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, nhất trí với luận tội của đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện nhiệm vụ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Bị cáo không khiếu nại, thắc mắc gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận bản thân là người nghiện chât ma túy nên ngày 19/6/2022 bị cáo đã đi tìm mua ma túy (Heroine) ở khu vực chùa A thuộc phường H, thành phố Tuyên Quang với mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, trên đường đi về nhà thì bị cơ quan Công an phát hiện và thu giữ vào hồi 16 giờ 00 phút cùng ngày. Bị cáo thừa nhận Kết luận giám định số 737/KL-KTHS ngày 23/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận số Heroine thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,133g (không phải một ba ba gam) là khách quan, chính xác. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khai bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chât ma túy là đúng người, đúng tội, không oan. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê P phạm tội Tàng trữ trái phép chât ma túy. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

- Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến việc quản lý độc quyền về chât ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa P; bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức và điều khiển được hành vi của mình song để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội; bản thân đã nhiều lần bị xét xử và xử phạt vi phạm hành chính nhưng không có ý thức tu dưỡng. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản gì và không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Trong vụ án này còn có người đàn ông theo bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo tại khu vực chùa A thuộc phường H, thành phố Tuyên Quang nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo vào ngày 18/6/2022, Công an thành phố Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền (số tiền 1.500.000 đồng), HĐXX thấy như vậy là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 phong bì niêm phong, trên các mép dán có chữ ký của Lê P, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa 0,083 gam Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định) cần tịch thu tiêu huỷ.

*Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 10/10/2022.*

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê P phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Xử phạt: Bị cáo Lê P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 19/6/2022.

2. Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong 01, trên các mép dán có chữ ký của Lê P, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa 0,083 gam Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định);

*Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 10/10/2022.*

3. Căn cứ: Các Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố TQuang;
- VKSND tỉnh TQuang;
- TAND tỉnh TQuang;
- Cơ quan CSĐT Công an TPTQuang;
- Cơ quan THAHS TPTQuang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tquang;
- Sở Tư pháp tỉnh TQuang;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Hương Giang**

